

UBND TỈNH TUYÊN QUANG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 12 năm 2023

Số: 382/QĐ-PTTH

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang**

GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ- UBND ngày 16/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Tuyên Quang triển khai thực hiện Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức và Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang .

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các văn bản trước đây về thực hiện dân chủ ở Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Các ông (bà): Trưởng Phòng Tổ chức và Hành chính, các phòng chuyên môn và toàn thể viên chức, người lao động thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Như điều 3;
- Lưu: VT-TC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Toàn

QUY CHẾ
Thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang
(Kèm theo Quyết định số 382/QĐ-PTTH ngày 16/12/2023 của Đài Phát thanh và
Truyền hình tỉnh Tuyên Quang)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nội dung, cách thức thực hiện dân chủ trong hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang và trách nhiệm của đơn vị, viên chức, người lao động trong việc đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở.
2. Quy chế này áp dụng đối với viên chức (quy định tại Điều 2 Luật viên chức) và người làm việc tại Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang theo chế độ hợp đồng; các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình làm việc với Đài.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm quyền của viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.
2. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng uỷ; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của người đứng đầu đơn vị và của các tổ chức đoàn thể của đơn vị.
3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động của đơn vị.
4. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.
5. Tôn trọng ý kiến đóng góp của viên chức, người lao động, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động.

Chương II
DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ ĐƠN VỊ

Điều 3. Những nội dung, hình thức, thời điểm công khai

1. Những nội dung công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang phải công khai trong nội bộ Đài các nội dung sau đây:

1.1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của Đài;

1.2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của Đài;

1.3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của Đài; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có); Thu nhập của CBVC, người lao động hàng tháng, năm;

1.4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng;

1.5. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của Đài, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công;

1.6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Đài;

1.7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong đơn vị; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

1.8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ đơn vị;

1.9. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan;

1.10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của viên chức, người lao động về những nội dung viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 53 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở¹;

¹ Điều 53. Những nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định:

1.11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang;

1.12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang.

2. Hình thức và thời điểm công khai thông tin

2.1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

a) Niêm yết thông tin;

b) Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ (ioffice) hoặc đăng tải trên nhóm Zalo, Viber của cơ quan, lãnh đạo các phòng chuyên môn, công đoàn.

c) Thông báo tại hội nghị viên chức, người lao động của đơn vị;

d) Thông báo bằng văn bản đến toàn thể viên chức, người lao động tại đơn vị;

đ) Thông qua Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn của đơn vị để thông báo đến viên chức, người lao động;

e) Thông báo bằng văn bản đến Đảng uỷ, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở để thông báo đến viên chức, người lao động tại đơn vị;

g) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị. Khuyến khích các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin để tăng cường công khai nhanh và hiệu quả nhất.

2.2. Nội dung thông tin quy định tại Điều này phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai thông tin ở đơn vị

Giám đốc quyết định hình thức công khai với từng nội dung công khai; chịu trách nhiệm việc công khai các hoạt động trong nội bộ của đơn vị. Phòng Tổ chức và Hành chính giúp Giám đốc triển khai, thực hiện việc công khai với các hình thức như:

-
1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
 2. Kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị.
 3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị.
 4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị.
 5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.
 6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.
 7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
 8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.
 9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị (nếu có).
 10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của cơ quan, đơn vị.
 11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

1. Giám đốc có trách nhiệm tổ chức đăng tải các thông tin quy định tại Điều 3 của Quy chế này trên hệ thống thông tin điện tử nội bộ ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng các hình thức quy định tại Khoản 1, Điều này, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, Giám đốc có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác quy định tại Điểm 2.1, Khoản 2, Điều 3 của Quy chế này phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, bảo đảm để viên chức và người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

3. Giám đốc là người có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang có thể xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, việc áp dụng các hình thức công khai đối với từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thức thực hiện, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế của đơn vị mình và không trái với quy định tại Mục này.

5. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Điều 5. Nội dung, hình thức viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Nội dung

1.1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân.

1.2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của viên chức, người lao động tại Đài ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.

1.3. Nội dung nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động.

1.4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ Đài không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

2. Hình thức

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang được áp dụng một trong các hình thức tham gia ý kiến sau đây:

2.1. Thông qua Hội nghị viên chức, người lao động trên cơ sở đề xuất của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, Giám đốc Đài hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số viên chức, người lao động của Đài cùng đề nghị.

2.2. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề viên chức, người lao động tham gia ý kiến. (Trong trường hợp không thể tổ chức hội nghị viên chức, người lao động vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 6 của Quy chế này thì Giám đốc Đài sau khi đã thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở quyết định).

2.3. Ngoài ra, viên chức, người lao động được áp dụng hình thức tham gia ý kiến thông qua nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook, App do đơn vị thiết lập, quản lý, sử dụng...).

Điều 6. Tổ chức hội nghị viên chức, người lao động

1. Hội nghị viên chức, người lao động do Giám đốc chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức.

Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm công tác của Đài nhưng không chậm hơn 03 tháng của năm công tác tiếp theo do Giám đốc quyết định sau khi lấy ý kiến của Công đoàn cơ sở.

Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức bất thường khi có ít nhất một phần ba tổng số viên chức, người lao động của Đài cùng đề nghị.

2. Thành phần dự hội nghị được quy định như sau:

2.1. Trường hợp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang có tổng số viên chức, người lao động ít hơn 100 người, thì tổ chức hội nghị toàn thể viên chức, người lao động, trừ trường hợp quy định tại Điểm 2.2, Khoản này;

2.2. Trường hợp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang có tổng số viên chức, người lao động từ 100 người trở lên hoặc có ít hơn 100 người nhưng làm việc phân tán trên địa bàn rộng hoặc vì lý do nghiệp vụ không thể bỏ vị trí làm việc, thì Giám đốc thống nhất với Công đoàn cơ sở quyết định thành phần tham dự hội nghị là toàn thể viên chức, người lao động hoặc đại biểu viên chức, người lao động phù hợp với đặc điểm tình hình của Đài;

2.3. Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số viên chức, người lao động hoặc ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu được triệu tập có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội;

3. Nội dung của hội nghị

3.1. Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Đài;

3.2. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ tại Đài;

3.3. Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm;

3.4. Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm tiếp theo; thống nhất nội dung giao ước thi đua;

3.5. Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 5, Quy chế này.

3.6. Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của viên chức, người lao động về những nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 8, Quy chế này;

3.7. Thực hiện các công việc khác theo quyết định của hội nghị.

4. Trình tự tổ chức hội nghị được thực hiện như sau:

4.1. Giám đốc trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại Điểm 3.1 và Điểm 3.3, Khoản 3, Điều này;

4.2. Đại diện Công đoàn cơ sở báo cáo về các nội dung quy định tại Điểm 3.2, Khoản 3, Điều này; kết quả giám sát, hỗ trợ viên chức, người lao động thực hiện dân chủ ở đơn vị;

4.3. Viên chức, người lao động tham dự hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị (nếu có);

4.4. Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn cơ sở tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của viên chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của viên chức, người lao động trong đơn vị, các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tiếp theo của đơn vị;

4.5. Đại diện Ban Thanh tra nhân dân trình bày báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong năm và chương trình công tác năm tiếp theo;

4.6. Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 5, Quy chế này (nếu có);

4.7. Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác; phát động phong trào thi đua;

4.8. Ký kết giao ước thi đua giữa người đứng đầu đơn vị với tổ chức công đoàn;

4.9. Thông qua nghị quyết hội nghị.

Điều 7. Trách nhiệm trong việc tổ chức để viên chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể viên chức, người lao động

1. Giám đốc có trách nhiệm phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị viên chức, người lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để viên chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 5, Quy chế này.

2. Giám đốc phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị viên chức, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan và các nội dung khác đã được viên

chức, người lao động thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ 06 tháng một lần, Giám đốc phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể viên chức, người lao động trong cơ quan.

4. Đảng viên, viên chức, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 5, Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể viên chức, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên, lãnh đạo cấp trên trực tiếp của đơn vị hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Điều 8. Viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu đơn vị quyết định

1. Nội dung

1.1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

1.2. Kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị.

1.3. Tổ chức phong trào thi đua của đơn vị.

1.4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của đơn vị.

1.5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu Nhân dân.

1.6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức; bầu cử, bổ nhiệm viên chức.

1.7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, người lao động.

1.8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan.

1.9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

1.10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của cơ quan.

1.11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan.

2. Hình thức: Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, viên chức, người lao động có thể tham gia ý kiến thông qua một hoặc một số hình thức sau đây:

2.1. Tham gia ý kiến trực tiếp với Giám đốc hoặc thông qua người Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc đơn vị;

2.2. Thông qua hội nghị viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của cơ quan;

2.3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi;

2.4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc nhóm Viber, Zalo của cơ quan;

2.5. Thông qua Công đoàn cơ sở và các tổ chức đoàn thể, tổ chức hội khác tại cơ quan (Chi hội Nhà báo, Chi đoàn);

2.6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan.

3. Trách nhiệm trong việc tổ chức để viên chức, người lao động tham gia ý kiến

3.1. Giám đốc có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến viên chức, người lao động về các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của viên chức, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến viên chức, người lao động.

2. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phối hợp với Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung viên chức, người lao động đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu đơn vị quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan.

3. Đảng viên, viên chức, người lao động trong Đoàn có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến viên chức, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Điều 9. Viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Nội dung

1.1. Viên chức, người lao động kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Khoản 1, Điều 5, Quy chế này.

1.2. Viên chức, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của Giám đốc, Ban Giám đốc, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn và người có thẩm quyền của đơn vị, hành vi hành chính của người thực thi công vụ, nhiệm vụ tại cơ quan.

2. Hình thức

2.1. Viên chức, người lao động trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:

- a) Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của viên chức, người lao động ở cơ quan;
- b) Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, viên chức, người lao động khác trong cơ quan;
- c) Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của cơ quan hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung viên chức, người lao động đã bàn và quyết định;
- d) Tham dự hội nghị viên chức, người lao động.

2. Viên chức, người lao động thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

3. Xử lý kết quả

3.1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, viên chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc, Ban Giám đốc, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn, những người có thẩm quyền khác tại cơ quan; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh.

3.2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, viên chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến Giám đốc, đến tổ chức Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác mà mình là thành viên được thành lập và hoạt động ở đơn vị hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3.3. Ban Thanh tra nhân dân thay mặt viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định.

4. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

4.1. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm sau đây:

- a) Phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của Đài, xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ của Đài để quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở đơn vị mình làm cơ sở để viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Nội dung của quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị có thể mở rộng hơn phạm vi thực hiện dân chủ của viên chức, người lao động nhưng không được trái hoặc hạn chế việc thực hiện các nội dung đã được quy định Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

b) Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động tại cơ quan; thực hiện việc đối thoại, giải trình với viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động tại đơn vị;

c) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động, kiến nghị của Công đoàn cơ sở và các tổ chức đoàn thể khác tại Đài; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

d) Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

đ) Xử lý người có hành vi cản trở viên chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

4.2. Giám đốc Đài, tổ chức Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác trong Đài có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

4.3. Viên chức, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Điều 10. Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị

1. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1.1. Tuân thủ theo quy định của pháp luật; thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch; mọi ý kiến, phản ánh của viên chức, người lao động được phản ánh trung thực đến người có thẩm quyền giải quy định của pháp luật.

1.2. Không được lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để kích động, dụ dỗ, lôi kéo viên chức, người lao động để thực hiện các hành vi trái pháp luật.

1.3. Làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

2. Tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân

2.1. Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị do hội nghị viên chức, người lao động bầu gồm từ 03 đến 09 thành viên theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở.

2.2. Thành viên Ban Thanh tra nhân dân là người đang công tác trong đơn vị, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong đơn vị, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia Ban Thanh tra nhân dân; không đồng thời là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, kế toán trưởng của đơn vị.

2.3. Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm. Trong nhiệm kỳ, nếu khuyết thành viên hoặc thành viên Ban Thanh tra nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ, không còn được tin nhiệm hoặc xin thôi làm nhiệm vụ thì Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở đề nghị hội nghị viên chức, người lao động quyết định cho thôi làm nhiệm vụ và bầu người khác thay thế.

2.4. Ban Thanh tra nhân dân gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ; các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân

3.1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể viên chức, người lao động; giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Đài.

3.2. Kiến nghị đơn vị, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

3.3. Yêu cầu Giám đốc Đài cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để phục vụ việc xác minh, kiểm tra, giám sát.

3.4. Xem xét, xác minh vụ việc cụ thể theo đề nghị của viên chức, người lao động ở Đài.

3.5. Kiến nghị Giám đốc khắc phục hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua việc kiểm tra, giám sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, người lao động; biểu dương những đơn vị, cá nhân có thành tích. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý.

3.6. Tham dự các cuộc họp của Đài có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

3.7. Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động có liên quan đến phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

4. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

4.1. Ban Thanh tra nhân dân do Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động.

4.2. Căn cứ vào nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động của đơn vị và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình công tác theo từng quý, 06 tháng và hằng năm.

4.3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm báo cáo về hoạt động của mình với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở và tại hội nghị viên chức, người lao động của Đài.

5. Trách nhiệm trong việc bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

5.1. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm sau đây:

a) Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chủ yếu liên quan đến tổ chức, hoạt động của đơn vị; báo cáo kết quả công tác hằng năm và mục tiêu, phương hướng công tác năm tiếp theo của Đài;

b) Trực tiếp đối thoại, cung cấp thông tin hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Ban Thanh tra nhân dân;

c) Xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân, thông báo kết quả giải quyết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị;

d) Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở Đài;

đ) Xử lý người có hành vi cản trở hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, người có hành vi trả thù, trù dập thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật.

5.2. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở có trách nhiệm sau đây:

a) Giới thiệu nhân sự để hội nghị viên chức, người lao động bầu làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; công nhận kết quả bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân; đề nghị cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; tổ chức cuộc họp của Ban Thanh tra nhân dân để bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên;

b) Hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung công tác; xem xét báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tham gia hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân khi xét thấy cần thiết;

c) Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; theo dõi, đơn đốc việc giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân gửi đến Giám đốc Đài hoặc cấp có thẩm quyền;

d) Vận động viên chức, người lao động ở Đài phối hợp và tích cực hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;

- d) Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân;
- e) Thực hiện các nhiệm vụ của Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị không tổ chức Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Phối hợp thực hiện

Đề nghị các đoàn thể trong Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang phối hợp tuyên truyền, vận động viên chức, người lao động hiểu và thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế này.

Tập hợp những ý kiến, kiến nghị chính đáng của viên chức, người lao động về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời gửi cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Tham gia giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc Đài có trách nhiệm phổ biến đến viên chức, người lao động và tổ chức thực hiện Quy chế này trong phòng mình.

2. Viên chức, người lao động thuộc Đài PTTH Tuyên Quang có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở xây dựng và triển khai kế hoạch công khai Quy chế này bằng các hình thức (niêm yết tại đơn vị, ioffice, nhóm Zalo, Viber) và quán triệt tại các hội nghị của Đài.

4. Giao Trưởng phòng Tổ chức và Hành chính chịu trách nhiệm tham mưu cho thủ trưởng đơn vị triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này. Định kỳ hằng năm tham mưu báo cáo Đảng uỷ và đơn vị cấp trên theo quy định.

5. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu phát hiện những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các phòng chuyên môn, viên chức, người lao động trong Đài kịp thời phản ánh về Phòng Tổ chức và Hành chính để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Giám đốc xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

